

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG ANA, TỈNH ĐẮK LẮK
Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Ông Đỗ Văn Thành
2. Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Phương Dung

Ngày 22 tháng 11 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 17/2022/QĐ-TA ngày 15/11/2022, đối với:

Họ và tên: Phạm Thanh T;

Giới tính: Nam; Sinh ngày 19/3/1999;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 9/12.

Nguyên quán: Huyện Sơn T, tỉnh Quảng Ngãi.

Nơi cư trú: Thôn S, xã D, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không.

Con ông Phạm Ngọc C và bà Hoàng Thị T.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Lê Đức Thành - Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk.
2. Đại diện Viện kiểm sát: Bà Nguyễn Thị Nhất - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk.

NHẬN THẤY:

Phạm Thanh T có đăng ký hộ khẩu thường trú và hiện đang cư trú tại thôn S, xã D, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Ngày 04/10/2022, Công an xã D, huyện K phát hiện Phạm Thanh T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; quá trình làm việc T khai nhận có sử dụng ma túy vào ngày 04/10/2022, kết quả test xác định T sử dụng ma túy loại ma túy đá. Qua quá trình làm việc T khai nhận bắt đầu sử dụng chất ma túy từ tháng 02/2022 cho đến nay, loại ma túy sử dụng là ma túy đá, cách thức sử dụng là hút vào cơ thể, liều lượng sử dụng khoảng 10 ngày dùng một lần, mỗi lần sử dụng khoảng từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng.

Tại phiên họp đại diện cơ quan đề nghị ông Lê Đức Thành - Trưởng phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện Krông Ana trình bày: Căn cứ vào Luật xử lý vi phạm hành chính; Luật phòng chống ma túy; Nghị định số Nghị định số 109/NĐ-CP ngày 08/12/2021 của Chính phủ; Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ; hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thể hiện Phạm Thanh T là người nghiện ma túy từ tháng 02/2022 đến nay, đã áp dụng biện pháp cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng theo Thông báo số 15/TB-UBND ngày 11/10/2022. Tuy nhiên T đã không thực hiện tự cai nghiện gây ảnh hưởng đến trật tự an xã hội. Đề nghị Tòa án nhân dân huyện Krông Ana xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Thanh T.

Người bị đề nghị Phạm Thanh T đã được Tòa án tổng đạt văn bản tố tụng hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên họp nên không có ý kiến của T tại phiên họp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Ana phát biểu ý kiến:

- Về thẩm quyền giải quyết vụ việc, tư cách pháp lý và mối quan hệ của những người tham gia tố tụng, thời hạn xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính, thời gian gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu, cấp, tổng đạt các văn bản tố tụng cho Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng; trình tự, thủ tục tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại phiên họp và việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng đúng theo Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014.

- Về nội dung: Căn cứ hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; căn cứ các Điều 6, khoản 2 Điều 9, điểm b khoản 1 Điều 10; các điều 95, 96, 103; 104, khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính (được sửa đổi bổ sung năm 2020); Điều 27, Điều 28, khoản 2 Điều 32 Luật phòng chống ma túy; Các điều 3, 20, 22, 23 và 31 của Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Điều 2, Điều 7 của Nghị định số 109/NĐ-CP ngày 08/12/2021 và khoản 4 Điều 1, Điều 2, Điều 40, Điều 41 của Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ. Đề nghị Tòa án nhân dân huyện Krông Ana xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Thanh T thời hạn từ 18 tháng đến 24 tháng.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào các ý kiến trình bày tại phiên họp, xét thấy:

Phạm Thanh T là người trên 18 tuổi, có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, buộc phải biết chất ma túy là chất gây nghiện, do Nhà nước độc quyền quản lý, cấm sử dụng, việc sử dụng trái phép chất ma túy sẽ gây nhiều nguy hại cho nòi giống con người và xã hội, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe của người sử dụng và còn là nguyên nhân dẫn đến các hành vi vi phạm pháp luật khác gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an xã hội. Phạm Thanh T bắt đầu sử dụng

ma túy từ tháng 02/2022 đến nay. Vào ngày 11/10/2022 UBND xã D ban hành Thông báo số 15/TB-UBND về việc áp dụng biện pháp cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng nhưng T không thực hiện cai nghiện ma túy tự nguyện. Do đó các cơ quan có thẩm quyền đã lập hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Thanh T. Việc lập hồ sơ của các cơ quan có thẩm quyền đầy đủ, đúng quy định tại các Điều 27, Điều 28, khoản 2 Điều 32 luật phòng chống ma túy, các điều 6, 95, 96, 103, 104 của Luật xử lý vi phạm hành chính (được sửa đổi bổ sung năm 2020); Điều 2, Điều 7 Nghị định số 109/2021/NĐ-CP ngày 08/12/2021 và khoản 4 Điều 1, Điều 2, Điều 40, Điều 41 Nghị định số 116/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ.

Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi bổ sung năm 2020) quy định:

“1. Người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên thuộc trường hợp bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy.”.

Điều 32 Luật phòng chống ma túy quy định:

“Người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính khi thuộc một trong các trường hợp sau đây:

1. Không đăng ký, không thực hiện hoặc tự ý chấm dứt cai nghiện ma túy tự nguyện;

2. Trong thời gian cai nghiện ma túy tự nguyện bị phát hiện sử dụng trái phép chất ma túy”.

Trên cơ sở xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi vi phạm pháp luật, nhân thân, mức độ nhận thức về pháp luật của người bị đề nghị và ý kiến của những người tham gia phiên họp, xét thấy mặc dù biết tác hại của ma túy đối với bản thân và cộng đồng nhưng Phạm Thanh T vẫn cố ý sử dụng, mặc dù đã bị áp dụng biện pháp cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, nhưng T không tự nguyện thực hiện cai nghiện ma túy. Xét hành vi của T có tính liên tục, kéo dài, để tạo điều kiện cho Phạm Thanh T chữa bệnh, lao động, học tập, học nghề để trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và cộng đồng xã hội.

Căn cứ vào các Điều 6, khoản 2 Điều 9, điểm b khoản 1 Điều 10; các điều 95, 96, 103; 104, khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính (được sửa đổi bổ sung năm 2020); Điều 27, Điều 28, khoản 2 Điều 32 luật phòng chống ma túy; Các điều 3, 20, 22, 23 và 31 của Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Điều 2, Điều 7 của Nghị định số 109/NĐ-CP ngày 08/12/2021 và khoản 4 Điều 1, Điều 2, Điều 40, Điều 41 của Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ.

Chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Krông Ana, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Thanh T.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với: Phạm Thanh T.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 24 tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Nơi chấp hành biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk - Sở Lao động thương binh và xã hội tỉnh Đắk Lắk (Địa chỉ: Thôn X, xã T, huyện K, tỉnh Đắk Lắk).

3. Người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính Phạm Thanh T có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày công bố quyết định. Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Krông Ana; Công an huyện Krông Ana.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Krông Ana;
- Phòng LĐTBXH huyện;
- Công an huyện Krông Ana;
- Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk;
- Người bị đề nghị;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Đỗ Văn Thành